TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 17/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Tuyến;

2. Ông Lý Văn Tòng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Chung Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh T Quang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 34/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HS, ngày 03/7/2023, đối với bị cáo:

Lương Văn S, sinh ngày 08/8/1998, tại tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn Yên C, xã Yên N, huyện Chiêm H, tỉnh T Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; bố đẻ: Lương Văn H (đã chết); mẹ đẻ: Nông Thị S, sinh năm 1979; vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 06/5/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ S, thành phố Hải Phòng khởi tố vụ án; ngày 08/5/2023 khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/4/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T Quang. Có mặt.

* Bị hại:

+ Anh Nông Văn T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn Làng C, xã Hòa P, huyện Chiêm H, tỉnh T Quang. Vắng mặt.

+ Chị Hà Thị T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn Làng C, xã Hòa P, huyện

Chiêm H, tỉnh T Quang. Có mặt.

* Người làm chứng: Anh Nguyễn Trần Tuấn A, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn Thanh T, xã S N, huyện S D, tỉnh T Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 04/4/2023, Lương Văn S đến ngủ nhờ tại nhà chị Nông Thị C (chị C là dì của S). Khi S đi qua khu vực nhà vệ sinh của gia đình chị Hà Thị T (cạnh nhà ở của chị Nông Thị C) thì nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 22F1-337.78, đăng ký xe mô tô mang tên anh Nông Văn T sinh năm 1982 (chồng của chị T). Quan sát xung quanh không có ai, chìa khóa điện của xe mô tô để trong hộc để đồ, S nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. S đi đến vị trí dựng xe và dắt chiếc xe mô tô nêu trên ra ngoài đường, sau đó dùng chìa khóa khởi động xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô trộm cắp được đi về hướng thành phố T Quang, tỉnh T Quang để tìm nơi tiêu thụ. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, S đến cửa hàng mua bán xe mô tô, xe máy của anh Nguyễn Trần Tuấn A sinh năm 1995, trú tại thôn Thanh T, xã S N, huyện S D, tỉnh T Quang để bán xe mô tô trộm cắp được nêu trên, khi mở cốp xe mô tô, S thấy bên trong có các giấy tờ gồm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025172 mang tên Nông Văn T; 01 căn cước công dân số 008185008830, 01 thẻ ngân hàng Agribank số 9704053070577670, 01 giấy phép lái xe số AE 428052 đều mang tên Hà Thị T. Quá trình trao đổi, mua bán do nghi ngờ nguồn gốc chiếc xe là tài sản do trộm cắp mà có, nên Nguyễn Trần Tuấn A thông báo cho Công an xã S N, huyện S D biết để xác minh làm rõ. Sau khi phát hiện bị mất trộm xe mô tô chị Hà Thị T đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

Tại kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS, ngày 05/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chiêm Hóa, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 22F1-337.78, tại thời điểm tháng 4/2023 có giá trị **27.750.000đ** *(Hai mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Tại Cáo trạng số 36/CT-VKSCH, ngày 15 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa đã truy tố bị cáo Lương Văn S về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- T bố bị cáo Lương Văn S phạm tội: Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Lương Văn S từ 01 năm 05 tháng tù đến 01 năm 08 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 06/4/2023.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp của bị hại, đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không có ý kiến yêu cầu gì nên không đề nghị xem xét giải quyết.

- Áp dụng các Điều 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và T quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, không có tình tiết mới. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định. Bị cáo nhất trí luận tội, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại xác định đã nhận lại đủ số tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn S thành khẩn nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của bị hại và người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 04/4/2023 tại thôn Làng C, xã Hoà P, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Lương Văn S đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 22F1-337.78 có giá trị còn lại là 27.750.000 đồng của anh Nông Văn T và chị Hà Thị T.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có hành vi lén lút, bí mật trốn tránh sự phát hiện của chủ sở hữu tài sản để chiếm đoạt tài sản có giá trị là 27.750.000 đồng, hành vi của bị

cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân và gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Ngoài ra trước lần thực hiện hành vi phạm tội này, vào ngày 26/02/2023 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ngày 06/5/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng đã khởi tố vụ án, ngày 08/5/2023 khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để chi tiêu cá nhân. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tù nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo tại cơ sở giam giữ một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giá trị tài sản trộm cắp, cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lương Văn S không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nông Văn T và chị Hà Thị T xác nhận đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe VISION, màu S đen-xám, biển số đăng ký 22F1-337.78; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025172, mang tên Nông Văn T; 01 (một) căn cước công dân số 008185008830, 01 (một) thẻ Ngân hàng Agribank số 9704053070577670, 01 (một) giấy phép lái xe số AE428052 đều mang tên Hà Thị T. Ngày 09/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã trả lại cho anh Nông Văn T và chị Hà Thị T là chủ sở hữu hợp pháp, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Đối với hành vi trộm cắp tài sản xảy ra ngày 26/02/2023, tại nhà Nguyễn Tuấn A thuộc tổ 5, phường Vạn H, quận Đồ S, thành phố Hải Phòng. ngày 06/5/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng đã khởi tố vụ án, ngày 08/5/2023 khởi tố bị can với Lương Văn S về tội trộm cắp tài sản theo quy định, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án này.

[9]. Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

1. Về tội danh: T bố bị cáo Lương Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/4/2023.

3. Về án phí: Bị cáo Lương Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày T án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T Quang;
- VKSND tỉnh T Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh T Quang;
- Công an huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh T Quang;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, bị hại;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Mạnh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuyến **Lý Văn Tòng** **Hoàng Mạnh Tuấn**